



## Bài tập và thực hành 4

### GIAO TIẾP VỚI HỆ ĐIỀU HÀNH WINDOWS

#### 1. Mục đích, yêu cầu

Giới thiệu:

- Các thao tác cơ bản tác động lên cửa sổ, biểu tượng, bảng chọn trong Windows 2000/XP,...;
- Ý nghĩa các thành phần chủ yếu của một cửa sổ và màn hình nền;
- Cách kích hoạt chương trình thông qua nút **Start**.

## 2. Nội dung

Trong Windows, có thể có nhiều cách khác nhau để thực hiện một công việc. Người dùng có thể chọn cách phù thuộc vào thói quen, sở thích hay hoàn cảnh cụ thể. Các thao tác nêu trong SGK theo trình tự chuẩn của thiết kế ban đầu, đảm bảo công việc được thực hiện không phụ thuộc vào phiên bản hệ điều hành và vào tham số khai thác cụ thể do người dùng quyết định trong mục tùy chọn của Windows.

Lưu ý là có thể thực hành không đúng trình tự các mục nêu trong SGK. Ví dụ, khi đang có một cửa sổ thì có thể giới thiệu luôn các thành phần chính, cách thay đổi kích thước, di chuyển hay đóng cửa sổ.

Mỗi thao tác nên được nhắc lại vài lần, lần đầu tiên cho HS biết trước vị trí sê nháy chuột và để HS quan sát kết quả. Sau đó, GV giải thích ý nghĩa của nút hoặc biểu tượng đó. Lặp lại các thao tác và kích hoạt lại mục đang giải thích.

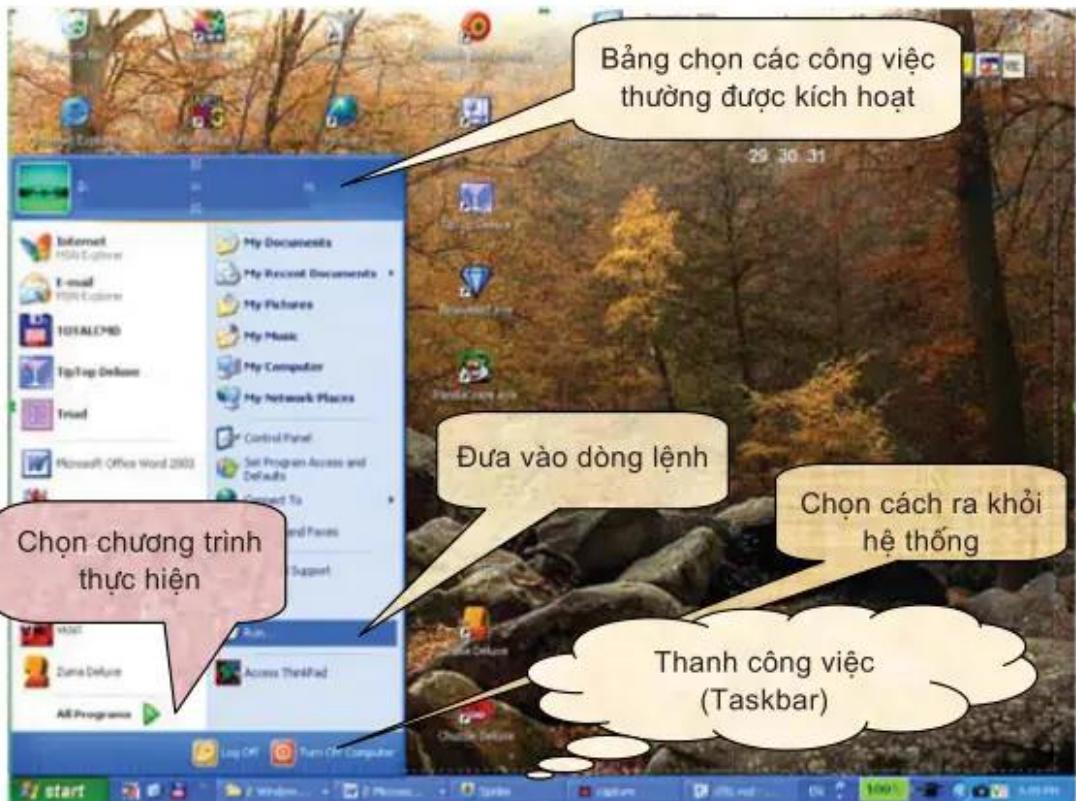
### a) + b) Màn hình nền và nút Start

Kích hoạt biểu tượng trên màn hình nền: mỗi biểu tượng dẫn ta đến cửa sổ của một chương trình hoặc bảng chọn thường dùng.

Minh họa điều này bằng hai ví dụ, một cho bảng chọn (**My Computer**) và một cho việc kích hoạt chương trình (**Windows Media Player**).

Việc chọn ví dụ do GV quyết định, không nhất thiết như nhau với mọi lớp, mọi nhóm HS.

- Vai trò của nút **Start**, có bốn vai trò chính:
  - Cung cấp bảng chọn các công việc thường dùng trong quá trình làm việc;
  - Cung cấp phương tiện kích hoạt các chương trình đã được cài đặt trong hệ thống (mục **Programs** hoặc **All Programs**);
  - Trợ giúp hay tìm kiếm tệp/thư mục.
  - Cung cấp phương tiện thực hiện một lệnh hoặc chương trình trực tiếp bằng cách gõ dòng lệnh (mục **Run**);
  - Cung cấp bảng chọn ra khỏi hệ thống.



Hình 14

- Tìm kiếm và khởi động chương trình cài đặt trong hệ thống: Kích hoạt mục **All Programs** (hoặc **Programs**). Hệ thống sẽ cung cấp bảng chọn các chương trình hoặc nhóm chương trình đã cài đặt.
- Vai trò của thanh công việc (**Taskbar**): Cho biết những cửa sổ nào đang mở. Mỗi cửa sổ tương ứng với một nút trên thanh công việc. Ngoài ra còn có nút **Start**, các biểu tượng chương trình thường trú.

Tuỳ theo khả năng tiếp thu của HS và trình độ cụ thể của lớp hay từng nhóm, GV có thể chỉ dừng lại ở các thao tác kích hoạt biểu tượng, làm việc với cửa sổ hoặc ra thêm các bài thực hành tổng hợp.

- Chuyển sang chế độ thực hiện lệnh và thử một vài lệnh: hạn chế trong phạm vi kích hoạt mục **Run**, đưa vào một câu lệnh nào đó để dễ giải thích. GV nên cho HS biết nếu đây là câu lệnh đúng thì nó sẽ được thực hiện sau khi nhấn phím **Enter**.
- Thực hành các chế độ ra khỏi hệ thống: việc ra khỏi hệ thống rồi vào lại sẽ mất khá nhiều thời gian nên chỉ thực hiện một hoặc hai lần và thực hiện đan xen với các công việc khác.

### c) Cửa sổ

#### c1) Thay đổi kích thước cửa sổ

Các biểu tượng ở góc trên bên phải cửa sổ cho phép thực hiện *thu nhỏ cửa sổ*, *phóng to*, *trở về kích thước cũ* hoặc *đóng* cửa sổ (h. 15).

#### c2) Di chuyển

GV thực hiện các thao tác *kích hoạt*, *điều chỉnh*, *thu nhỏ*, *di chuyển* và *đóng* cửa sổ **My Computer** vài lần để HS quan sát.



Hình 15. Một số thao tác với cửa sổ

#### d) + e) Biểu tượng và bảng chọn

Khi thực hành, biểu tượng và bảng chọn nên kết hợp với nhau thì đỡ mất thời gian và tiện trình bày trên máy hơn. Nếu việc thực hành gặp khó khăn do số lượng máy hạn chế, HS đông, GV không thể trình bày cả hai nội dung cho cả lớp thì có thể tách thành hai mục riêng.

GV nên giới thiệu các biểu tượng chính có trên màn hình nền, không cần đi sâu nhưng đủ để HS hiểu những biểu tượng đó có ý nghĩa gì.

Đồng thời rất cần để HS *làm quen* với các biểu tượng, mạnh dạn trong thao tác, không sợ sai sót.

Để giới thiệu biểu tượng cụ thể, ví dụ **My Computer**, GV nên giải thích để HS biết biểu tượng này cho biết máy tính có những ổ đĩa nào và từ đó có thể xem mỗi ổ đĩa có những tệp và thư mục nào. Sau đó, kích hoạt biểu tượng bằng cách nháy đúp chuột vào biểu tượng.

GV cũng nên giới thiệu thêm một số biểu tượng khác có trên màn hình nền, số lượng biểu tượng được giới thiệu không quan trọng, nhưng không nên quá nhiều để tránh mất thời gian, loại biểu tượng cũng không quan trọng, tùy chọn theo hoàn cảnh cụ thể. Điều quan trọng là nhấn mạnh cho HS nhớ chỉ nên để trên màn hình nền các biểu tượng người dùng thường sử dụng.

Đối với những lớp, nhóm HS chưa được làm quen nhiều với máy tính, nội dung thực hành mục này chỉ cần hạn chế trong phạm vi giới thiệu một số bảng chọn trong cửa sổ thư mục:

- **File:** Chứa các lệnh đối với tệp như tạo thư mục mới, mở, đổi tên, tìm kiếm,...
- **Edit:** Chứa các lệnh như sao chép, cắt, dán,...
- **View:** Chọn cách hiển thị các biểu tượng trong cửa sổ.

Những nội dung này sẽ còn được thực hành ở những bài tiếp theo. Vì vậy trong bài này chỉ cho HS thấy bảng chọn có nhiều dạng, phản ánh nhiều công việc khác nhau.

GV nên chuẩn bị sẵn trên màn hình nền các biểu tượng chính như trong SGK và thêm biểu tượng **Internet Explorer**. Nếu các biểu tượng này chưa có trên màn hình nền thì có thể chuẩn bị bằng cách kích hoạt nút **Start**, sau đó dùng chuột kéo thả các biểu tượng đó ra màn hình nền.

Với HS đã quen làm việc với hệ thống thì nên đưa các nội dung có hàm lượng thông tin tổng hợp lớn hơn, ví dụ như giới thiệu một số bảng chọn quan trọng:

- Bảng chọn **Start** chứa các mục, biểu tượng thường dùng trong quá trình khai thác.
- Bảng chọn **Control Panel** để xem và xác lập các tham số hệ thống.
- Bảng chọn xuất hiện khi nháy nút phải chuột lên một biểu tượng cung cấp các dịch vụ thường dùng liên quan tới đối tượng đó.

GV chỉ cần giới thiệu qua các bảng chọn, giải thích ngắn gọn về chức năng chung của mỗi bảng chọn trong số các bảng chọn đã nêu. Mục đích của việc giới thiệu này là cho HS biết các nguồn thông tin có thể cần đến trong quá trình làm việc.

#### f) *Tổng hợp*

- Chọn lệnh **Start→Control Panel** rồi nháy chuột vào biểu tượng **Date and Time** để xem ngày giờ của hệ thống.
- Chọn lệnh **Start→All Programs→Accessories→Calculator** để mở tiện ích **Calculator** và tính biểu thức:

$$128*4 + 15*9 - 61*35,5.$$

#### Chú ý :

- GV có thể giúp HS kích hoạt **Calculator**, sau đó HS tự thực hiện một vài biểu thức số học bất kì.
- **Calculator** cho phép chuyển cơ số và làm việc với nhiều hệ đếm khác nhau. Có thể giới thiệu những khả năng này và so sánh với máy tính bỏ túi.